

Bản án số: **27/2022/HS-ST**
Ngày: 20-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hòa.

Thẩm phán: bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lò Thị Thúy Hà.

Ông Sần Tài Văn.

Ông Sùng A Xà.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 38/2022/QĐ-TA, ngày 19/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Quàng Văn C (tên gọi khác: không); sinh ngày 02/5/1982 tại tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT: bản C, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: bản N, Cụm bản S, huyện M, tỉnh Phong-sa-lỳ Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn K, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Quàng Thị L, sinh năm 1945 (đã chết); vợ Nang V, sinh năm 1984 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/7/2022, tạm giam từ ngày 20/7/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước cử:* bà Nguyễn Thị Bao, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người chứng kiến:* ông Quàng Văn T, sinh năm 1983; trú tại: bản P, xã P huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 18/7/2022, bị cáo Quảng Văn C đang ở nhà tại bản N, Cụm bản S, huyện M, tỉnh Phong-sa-lỳ, Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thì bà Nang Ch người cùng bản đến. Bà Nang Ch đặt vấn đề thuê bị cáo C vận chuyển 05 bánh ma túy Hồng phiến và 01 túi Heroine đến khu vực Cảnh Khậy thuộc bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để bán cho một người phụ nữ dân tộc Thái (không rõ tên, tuổi) mà Nang Ch đã thỏa thuận từ trước, với số tiền là 125 triệu đồng (VND). Nang Ch hứa sẽ trả công cho C 1,5 triệu đồng (VND) và 01 chỉ Heroine, do bản thân bị cáo C là người nghiện ma túy và do hám lợi nên bị cáo đồng ý. Sau khi Nang Ch đi về, bị cáo C đi bộ ra đầu bản N, chờ khoảng 05 phút, Nang Ch đi bộ đến mang theo một túi xác rắn màu trắng đưa cho bị cáo và nói bên trong có 05 bánh Hồng phiến và 01 túi Heroine. Bị cáo Quảng Văn C cầm túi ma túy đi bộ, khoảng 07 giờ cùng ngày thì đến khu vực Cảnh Khậy thuộc bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Việt Nam). Tại đây, bị cáo gặp một người phụ nữ và một người đàn ông không rõ, tên, tuổi; sau khi nói chuyện, nhận đúng là người phụ nữ đã đặt mua ma túy của bà Nang Chiến, bị cáo C đưa túi ma túy cho người phụ nữ xem, đang trao đổi mua bán thì bị Tổ công tác gồm Biên phòng tỉnh Điện Biên, Đoàn biên phòng P, Đoàn biên phòng Thanh Luông, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt giữ được bị cáo Quảng Văn C và bao tải xác rắn màu trắng bên trong có 05 bánh Methamphetamine có tổng khối lượng 2.830,5 gam và 01 túi Heroine có khối lượng 39,5 gam. Đối tượng người phụ nữ và người nam giới đã bỏ chạy qua biên giới sang lãnh thổ Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, do đó, lực lượng chức năng không bắt giữ được.

Tại bản Kết luận giám định số: 1107/KL-KTHS, ngày 07/8/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 150 (một trăm lăm mươi) mẫu viên nén màu hồng, trích ra từ vật chứng thu giữ của Quảng Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. 01 (một) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quảng Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Quảng Văn C gồm: 2.830,5 gam viên nén màu hồng và 39,5 gam chất bột màu trắng.

Bản Cáo trạng số: 93/CT-VKS-P1 ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quảng Văn C về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Quảng Văn C, căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Quảng Văn C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo Quảng Văn C hình phạt TỬ HÌNH. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về vật

chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy các vật sau: 38,4 gam Heroine và 2.763 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu gửi giám định) đã niêm phong; 01 túi xác rắn màu trắng đã qua sử dụng. Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn C.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, phạm tội một phần xuất phát từ hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, đông con và hám lợi; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo không có tiền tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có bố ruột được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba. Do đó, đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do không có điều kiện để thi hành án và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định. Đồng thuận với ý kiến của Kiểm sát viên về đề nghị xử lý vật chứng.

Người chứng kiến anh Quảng Văn Tn trình bày tại cơ quan điều tra: khoảng 07 giờ 15 phút ngày 18/7/2022, anh T được cán bộ Đoàn biên phòng P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mời chứng kiến việc bắt giữ người phạm tội quả tang đối với ông Quảng Văn C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cán bộ biên phòng đã thu giữ được 05 bánh bọc bên ngoài bằng giấy chống ẩm màu vàng, một mặt có ký hiệu Y1, có kích thước khoảng 20 cm x 12 cm x 04 cm, mở ra bên trong có các bánh đều có bọc giấy chống ẩm, bên trong mỗi bọc giấy chống ẩm có 10 túi nilon có nẹp nhựa gồm 08 túi nilon màu xanh và 02 túi nilon màu hồng, mở ra bên trong các túi đều có chứa các viên nén màu hồng hình tròn, mỗi mặt các viên nén đều có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp. Tổng cộng 120 túi màu xanh và 30 túi màu hồng, chưa xác định khối lượng và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng dạng nén nghi là Heroine chưa xác định khối lượng. Anh T nghe thấy Quảng Văn C khai các viên nén màu hồng và chất bột dạng cục màu trắng là ma túy, C nhận của bà Nang Ch là người ở cùng bản để mang đi bán cho một người phụ nữ ở bên Cảnh Khậy, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Việt Nam thì bị bắt giữ. Việc bắt giữ của cán bộ biên phòng là khách quan, việc khai báo của C là tự nguyện, không ai đánh đập, ép buộc.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận lời khai của người chứng kiến là đúng và không tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định: nhằm mục đích nhận 1,5 triệu đồng tiền công và ma túy để sử dụng, ngày 18/7/2022, bị cáo Quảng Văn C nhận 05 bánh Methamphetamine có tổng khối lượng 2.830,5 gam và 01 gói Heroine có khối lượng 39,5 gam của người phụ nữ tên Nang Ch, trú tại bản N, Cúm bản S, huyện M, tỉnh Phong-sa-lỳ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để mang giao, bán cho một người phụ nữ không rõ tên, tuổi tại khu vực Cảnh Khậy thuộc bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với giá 125 triệu đồng. Khi đang trao đổi mua bán thì bị Tổ công tác gồm Biên phòng tỉnh Điện Biên, Đoàn biên phòng P, Đoàn biên phòng Thanh Luông, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt giữ, cùng vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01 - 02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu (BL 64); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 65-69); kết luận giám định (BL 75); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến anh Quảng Văn T (BL 110-111) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Quảng Văn C vận chuyển 39,5 gam Heroine và 2.830,5 gam Methamphetamine với mục đích mua bán. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng 02 chất ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 2.870 gam, do đó bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 93/CT-VKS-P1 ngày 15/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy. Hành vi của bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm gia tăng tội phạm ma túy. Bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống sức khỏe của con người, nhưng nhằm thỏa mãn nhu cầu ma túy của bản thân và do háms lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Quảng Văn C sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân được gia đình tạo điều kiện học tập văn hóa đến lớp 04/12 thì bỏ học. Đến năm 2000, bị cáo sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào lấy vợ và sinh sống tại bản N, cúm bản S, huyện M, tỉnh Phong-sa-lỳ, bị

cáo và vợ, con thường xuyên qua lại và sinh sống tại bản C, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Việt Nam; đến năm 2008 bị cáo và vợ, con chuyển hẳn đến sinh sống tại bản N, cụm bản S, huyện M, tỉnh Phong-sa-lỳ nhưng không làm thủ tục chuyển hộ khẩu và thủ tục xuất cảnh hợp pháp. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố ruột được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt mới phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận, do khối lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển là rất lớn.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của bị cáo, Nang Ch là người thuê bị cáo vận chuyển ma túy đi bán, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã gửi văn bản đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phong-sa-lỳ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào lấy lời khai của bà Nang Ch, nhưng bà không thừa nhận đã đưa ma túy cho bị cáo C, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận, cần áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với 38,4 gam Heroine và 2.763 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu gửi giám định) đã niêm phong; 01 túi xác rắn màu trắng đã qua sử dụng là vật Nhà nước cấm lưu hành, công cụ phương tiện phạm tội và vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Bị cáo Quảng Văn C sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 20121-2025. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Quảng Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quảng Văn C Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy các vật sau:**

- 01 hộp niêm phong bằng bì carton hình hộp chữ nhật, một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy in dòng chữ: “Vật chứng vụ án: Quảng Văn C, SN 1982, nơi thường trú: bản C, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, chỗ ở: bản N, cụm bản S, huyện M, tỉnh Phônng-sa-lỳ nước CHDCND Lào. Biên phòng tỉnh Điện Biên và Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an tỉnh Điện Biên bắt quả tang ngày 18/7/2022 tại khu vực bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng là 150 túi nilon chứa các viên nén màu hồng, hình tròn, một mặt có ký hiệu WY, nghi ma túy tổng hợp, có tổng khối lượng 2.830,5 gam, đã trích 150 mẫu gửi giám định chất ma túy có tổng khối lượng 67,5 gam, khối lượng còn lại 2.763 gam và 01 túi nilon chứa các cục chất bột màu trắng, dạng nén, có khối lượng 39,5 gam, trích 1,1 gam gửi giám định, khối lượng còn lại 38,4 gam”. Các mặt còn lại của hộp niêm phong có chữ ký, họ tên của: Lương Việt H, Ngô Thị T, Trần Sỹ N, Tòng Văn D, Quảng Văn

C và dấu niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên. Ngoài cùng hộp niêm phong được dán bằng băng dính trắng.

- 01 túi xác rắn màu trắng, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 15 tháng 11 năm 2022).

3. Về án phí: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2012-2025; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331; Điều 333; điểm d khoản 1 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Quàng Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trong thời hạn bảy ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Quàng Văn C được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa